

Sách Đa-ni-ên - Số một trăm bảy mươi bảy

Sự đóng ấn của 144.000 người: Những hiểu biết từ Khải tượng của Đa-ni-ên và biểu tượng tiên tri

Jeff Pippenger

2024-04-07

Đa-ni-ên đã được chạm đến ba lần trong chương mười, lần thứ nhất và lần cuối cùng bởi Ga-bri-ên, và lần chạm ở giữa là bởi Đấng Christ. Chính lần chạm ở giữa ấy Đa-ni-ên cảm nhận rõ nhất sự bại hoại của mình, vì mốc giữa của lễ thật tượng trưng cho sự phản nghịch. Mi-ca-ên là Đấng đã chạm vào Đa-ni-ên lần thứ hai, vì Ngài đã giáng xuống vào cuối hai mươi một ngày.

Vào cuối ba ngày rưỡi mang tính biểu tượng, trong khoảng thời gian hai chứng nhân của Khải Huyền chương mười một nằm chết ngoài đường phố, một tiếng phán làm sống lại hai chứng nhân ấy. Chính là tiếng của thiên sứ trưởng khiến họ phục sinh. Sự giáng xuống của Mi-ca-ên trong Đa-ni-ên chương mười, vào ngày thứ hai mươi hai, tương ứng với sự phục sinh của hai chứng nhân vào năm 2023. Trong khi hai chứng nhân nằm chết ngoài đường phố, Ê-xê-chi-ên được cho thấy những bộ xương tan tác của họ và được hỏi liệu ông có cho rằng những hài cốt khô chết ấy trong thung lũng có thể được phục sinh hay không; và tất cả những gì Ê-xê-chi-ên đáp lại là: “Lạy Chúa, Ngài biết.”

Sau đó, Ê-xê-chi-ên được truyền phải nói tiên tri với các xương, và ông đã làm như vậy; khi ông làm thế, chúng được ráp lại với nhau, nhưng vẫn chưa sống. Lời tiên tri thứ nhất của Ê-xê-chi-ên là quy tụ các xương lại với nhau, nhưng cần phải có một lời tiên tri thứ hai để phục sinh các xương ấy thành một đạo binh. Lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên là lời tiên tri về tai vạ thứ ba, được tiêu biểu bởi bốn luồng gió đã khiến các xương ấy sống lại. A-đam thứ nhất được dựng nên trọn vẹn, nhưng sau đó đã phạm tội và truyền sự chết cho toàn thể dòng dõi mình. Sự phục sinh của những xương khô trong Khải tượng của Ê-xê-chi-ên song song với sự sáng tạo A-đam trong tình trạng trọn vẹn của ông, vì A-đam trước hết được nắn nên, rồi sau đó Chúa hà sinh khí vào lỗ mũi người, và người trở nên một sinh linh sống.

Điều này không có nghĩa là hai nhân chứng nhận được thân thể vinh hiển khi họ được làm sống lại, vì điều đó sẽ không diễn ra cho đến kỳ tái lâm; nhưng sự phục sinh của họ tương ứng với thị kiến “marah” mang tính nhân-quả của Đa-ni-ên, khi họ được biến đổi theo hình ảnh mà họ lúc ấy chiêm ngưỡng. Dòng nối dòng, tiến trình đóng ấn được lời chứng tiên tri trình bày rất cần trọng.

Trong sách Khải Huyền chương mười một, "sau ba ngày rưỡi Thần sự sống từ Đức Chúa Trời đã đi vào" hai nhân chứng, "và họ" rồi "đứng dậy trên chân mình; và nỗi sợ hãi lớn ập đến trên những kẻ thấy họ," và bây giờ có "một tiếng lớn từ trời phán với họ: Hãy lên đây. Và họ lên trời trong một đám mây; và các kẻ thù của họ trông thấy họ."

Trước hết, Thần Linh nhập vào họ, rồi họ đứng trên đôi chân mình, và khi họ đứng dậy, nỗi sợ hãi ập xuống trên những kẻ thù trước đó đã mừng rỡ vì cái chết của họ. Rồi một tiếng nói gọi họ lên, và kẻ thù của họ chứng kiến sự việc. Với Ezekiel, trước hết họ được xác định là bị tản lạc và chết

trong thung lũng, rồi một lời tiên tri được công bố để tập hợp họ lại, rồi lời tiên tri thứ hai khiến họ đứng dậy như một đạo quân hùng mạnh. Với Daniel, trước hết ông thấy khái tượng lớn tạo nên sự phân chia thành hai hạng, và sau đó ông được chạm ba lần.

Lần đầu tiên anh ấy bị chạm vào, anh ấy không còn sức lực, đang chìm trong giấc ngủ sâu, và mặt hướng xuống đất. Giấc ngủ tượng trưng cho cái chết. Tuy nhiên, anh ấy vẫn nghe những lời được nói.

Đừng lấy làm lạ về điều này: vì giờ sắp đến, khi mọi kẻ ở trong mồ sẽ nghe tiếng Ngài.
Giăng 5:28.

Gabriel bèn khiến Daniel quỵ xuống, chông tay và gối; rồi truyền cho ông đứng dậy, và ông đã đứng dậy, dù đang run rẩy. Rồi ông nghe những lời của Gabriel, nhưng ông không nói được. Ezekiel cũng đã thấy khái tượng về Christ, và điều đó dẫn đến một trình tự các sự kiện tương tự.

Và phía trên vòm trời ở trên đầu họ có hình dáng như một cái ngai, như vè của đá lam ngọc; và trên hình dáng của cái ngai ấy có hình như dáng dấp của một người ở bên trên nó. Tôi thấy như màu hổ phách, như dáng vẽ của lửa bao quanh ở bên trong đó; từ chỗ trông như thất lung của Ngài trở lên, và từ chỗ trông như thất lung của Ngài trở xuống, tôi thấy dường như là dáng vẽ của lửa, và chung quanh có ánh sáng rực rỡ. Như dáng vẽ của cầu vồng ở trong mây vào ngày mưa, thì cũng vậy là dáng vẽ của ánh sáng rực rỡ chung quanh. Đó là dáng vẽ giống như vinh quang của Chúa. Khi tôi thấy điều ấy, tôi sấp mặt xuống, và tôi nghe tiếng của một người nói. Người bảo tôi: Hỡi con người, hãy đứng trên chân ngươi, và Ta sẽ nói với ngươi. Khi Người phán với tôi, Thần linh vào trong tôi, khiến tôi đứng trên chân mình, và tôi nghe Đấng phán với tôi. Ê-xê-ki-ên 1:26-2:2.

Khái tượng ấy khiến cả Ê-xê-chi-ên lẫn Đa-ni-ên hạ mình như bụi đất, sấp mình trên đất. Trong tình trạng ấy, cả hai vẫn nghe lời của Chúa, và họ đều được khiến đứng lên để nghe những lời được phán với họ; và khi họ nghe những lời ấy thì “Thánh Linh đã vào trong” họ. Sự kết hợp của thần tính được thực hiện qua việc tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời do Đức Thánh Linh truyền đạt. “Lời” chính là phương tiện truyền thần tính vào nhân loại. Chân lý này cần được nhận biết để hiểu tính hệ trọng và ý nghĩa của lịch sử tiên tri mà Gáp-ri-ên ban cho Đa-ni-ên trong chương mười một. Lịch sử tiên tri được trình bày trong chương mười một là kênh dẫn qua đó dầu thánh được truyền cho các trinh nữ khôn ngoan.

Với Ê-xê-chi-ên, ông lập tức được chỉ dạy rằng ông phải trình bày một sứ điệp cho Chủ nghĩa Phục Lâm Lao-đi-xê, mặc dù ngay từ đầu ông được cho biết rằng Chủ nghĩa Phục Lâm Lao-đi-xê sẽ không nghe lời ông, vì họ là một nhà phản nghịch. Kinh nghiệm của Ê-xê-chi-ên cũng là kinh nghiệm của Ê-sai trong chương sáu, và vì thế, theo lời chứng của hai nhân chứng, khi Đức Chúa Trời đánh thức Đa-ni-ên dậy khỏi giấc ngủ, là biểu tượng của sự chết, Đa-ni-ên được ban cho một sứ điệp dành cho nhà phản nghịch của Chủ nghĩa Phục Lâm Lao-đi-xê, nhưng họ sẽ không nghe.

Rồi Daniel được chạm lần thứ hai bởi chính Đấng Christ, Đấng chạm vào môi ông, như Ngài đã chạm môi Isaiah bằng một hòn than lấy từ bàn thờ. Bây giờ Daniel có thể nói, nhưng ông vẫn không có sức, và vẫn chưa có hơi thở. Theo Ezekiel, hơi thở đến cùng với sứ điệp về “bốn phương gió”, đó là lời tiên tri thứ hai của Ezekiel. Lời tiên tri của Ezekiel về bốn phương gió tương ứng với

lần chạm thứ ba của Daniel, vì chính khi ấy hơi thở đi vào các xương và chúng đứng dậy như một đạo quân hùng mạnh. Chính trong lần chạm thứ ba của Daniel mà ông được thêm sức.

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời bị tản lạc và bước vào thời kỳ trì hoãn trong dụ ngôn. Lịch sử của sự ấn chứng đã được minh họa trong lịch sử từ ngày 22 tháng 10 năm 1844 cho đến cuộc phản loạn năm 1863. Dòng lịch sử được trình bày ở đó chồng lấp với giai đoạn từ ngày 11 tháng 9 năm 2001 cho đến luật Chủ nhật, nhưng nó cũng chồng lấp với lịch sử từ ngày 18 tháng 7 năm 2020 cho đến luật Chủ nhật. Hiện tượng tiên tri này dựa trên thực tế rằng các biểu tượng có thể mang nhiều hơn một ý nghĩa, và ý nghĩa đó được xác định bởi bối cảnh nơi chúng được áp dụng.

Khi chúng ta xem xét sự xuất hiện và công việc của bất kỳ trong ba thiên sứ, chúng đều được chi phối bởi cùng một trình tự các sự kiện. Họ đến vào thời điểm lời tiên tri gắn liền với họ được mở ấn. Lời tiên tri ấy được cấu trúc trên ba bước: sự đến của nó, sự gia tăng quyền năng của nó, và cánh cửa đóng lại ở phần cuối. Có những cột mốc khác trong lịch sử, nhưng trong ba cột mốc thử nghiệm liên quan đến sự xuất hiện của bất kỳ một trong ba thiên sứ, cột mốc thứ nhất là nơi một lời tiên tri được mở ấn. Sứ điệp được mở ấn ấy được gia tăng quyền năng qua một sự xác nhận, và sự xác nhận cùng sự gia tăng quyền năng đó rồi thử thách những người nam và nữ trong lịch sử ấy. Kết cuộc của lịch sử tạo ra một phép thử quyết định cho thấy những người đứng ở kỳ thử nghiệm thứ ba là khôn ngoan hay đại dốt.

Trong lịch sử từ ngày 11 tháng 9 năm 2001 cho đến luật ngày Chủ nhật, có thể nhận diện ba thiên sứ. Thiên sứ thứ nhất đã đến vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, thiên sứ thứ hai đến vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, và thiên sứ thứ ba sẽ đến vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp tới (phép thử giấy quỳ). Ngày 22 tháng 10 năm 1844 tương ứng với ngày 11 tháng 9 năm 2001, và năm 1856 tương ứng với ngày 18 tháng 7 năm 2020, và năm 1863 tương ứng với luật ngày Chủ nhật. Do đó, khoảng từ ngày 22 tháng 10 năm 1844 đến năm 1863 cũng tương ứng với khoảng từ ngày 18 tháng 7 năm 2020 cho đến luật ngày Chủ nhật, vì ngày 18 tháng 7 là sự đến của thiên sứ thứ hai trong lịch sử của sự đóng ấn. Phân lịch sử tiếp theo vẫn được xác định đúng đắn là đơn thuần các mốc chỉ đường của bất kỳ thiên sứ nào.

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, có một lễ thật đã được mở ấn để thử nghiệm thế hệ ấy. Bước thứ hai trong lịch sử đó là khi hai chứng nhân được phục sinh. Khi ấy, họ được thử nghiệm về việc liệu họ có chấp nhận ánh sáng được bày tỏ lúc bấy giờ hay không, điều hiện đang diễn ra. Rồi đến luật chủ nhật (phép thử quyết định), sẽ bày tỏ ai là trinh nữ khôn ngoan và ai không phải. Khi chúng ta xem xét lịch sử ấy đơn giản như cấu trúc của một thiên sứ đơn lẻ, rồi đặt khoảng thời gian từ ngày 22 tháng 10 năm 1844 cho đến cuộc phản loạn năm 1863 chồng lên lịch sử từ ngày 18 tháng 7 năm 2020 cho đến luật chủ nhật, chúng ta thấy rằng vào năm 1849, Chị White đã xác định rằng Chúa đã một lần nữa đưa tay Ngài ra để nhóm lại phần sót của dân Ngài.

Từ ngày 22 tháng 10 năm 1844 đến năm 1849, dân Đức Chúa Trời đã bị tản lạc. Năm 1850 họ soạn ra bảng thứ hai trong hai bảng của Ha-ba-cúc. Vào tháng Giêng năm 1851, họ giới thiệu biểu đồ mới trên tờ Review. Dân Đức Chúa Trời đang tản lạc, thì thiên sứ thứ ba đến với ánh sáng. Rồi Đức Chúa Trời bắt đầu quy tụ họ lại, và Ngài cung cấp một biểu đồ trực quan về sứ điệp mà họ

phải rao truyền, như Ngài đã làm vào năm 1842. Ánh sáng đã đến vào ngày 22 tháng 10 năm 1844 là một sự gia tăng về sự hiểu biết, và dưới sự dẫn dắt của Ngài, nó tiếp tục phát triển; đến năm 1856, đỉnh điểm của ánh sáng ấy đã được giới thiệu. Ánh sáng ấy liên quan đến “bảy lần”, là ánh sáng đầu tiên mà William Miller nhận biết, và được trình bày như một trong những lời tiên tri đã được ứng nghiệm vào ngày 22 tháng 10 năm 1844.

Ánh sáng của “bảy lần” vào năm 1856 vừa đánh dấu sự chấm dứt của sự gia tăng hiểu biết được ban cho Miller, sứ giả của thiên sứ thứ nhất, lại cũng là ánh sáng cuối cùng của thiên sứ thứ ba, vốn đã được ban vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Việc khước từ ánh sáng vào năm 1856 vừa là sự khước từ sự gia tăng hiểu biết đã được mở ấn vào năm 1798, lại cũng là sự khước từ sự gia tăng hiểu biết đã được mở ấn vào ngày 22 tháng 10 năm 1844; và nó đã bị khước từ bởi những người khi ấy chuyển từ kinh nghiệm của Philadelphia sang kinh nghiệm của Laodicea. Cuộc phản loạn năm 1863 là lần thứ ba, và là phép thử giấy quỳ, được bày tỏ qua một biểu đồ giả mạo đã loại bỏ ánh sáng của “bảy lần”.

Sự thất vọng thứ nhất của ngày 19 tháng 4 năm 1844 đã xảy đến với phong trào Phi-la-đen-phi của thiên sứ thứ nhất do Đức Chúa Trời đã đặt tay Ngài che phủ một sai lầm trong một vài con số trên biểu đồ tiên phong năm 1843. Sự thất vọng thứ nhất của ngày 18 tháng 7 năm 2020 đã xảy đến với phong trào La-ô-đi-xê của thiên sứ thứ ba vì người ta đã phớt lờ rằng vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, Đấng Christ đã giơ tay Ngài lên trời và thề rằng thời gian sẽ không còn nữa. Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, một sứ điệp đã được mở ấn để thử nghiệm thế hệ các trinh nữ này. Như vào năm 1850, đến năm 2023, Chúa đã dang tay Ngài lần thứ hai để tập hợp lại các xương khô của Ê-xê-chi-ên, những xương đã nằm chết nơi đường phố kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2020. Đến năm 1851, đã có một sự trình bày trực quan mới về sứ điệp, điều đó là sự ứng nghiệm lời tiên tri của Ha-ba-cúc chương hai, qua đó xác định rằng sau năm 2023, Chúa sẽ có một cờ hiệu sống động mới để giương lên, được tiêu biểu bởi hai bảng của Ha-ba-cúc.

Hai tấm bảng của Ha-ba-cúc được tiêu biểu bởi hai bảng đá của Mười Điều Răn, và cũng bởi hai ổ bánh để làm lễ đưa qua đưa lại trong Lễ Ngũ Tuần. Một trăm bốn mươi bốn ngàn được xác định là của lễ đầu mùa, và họ chính là những người được nói đến trong sách Ma-la-chi, đại diện cho của lễ “như những ngày xưa, như những năm thuở trước.” Họ được dâng lên như một của lễ đưa qua đưa lại để cả thế gian đều thấy.

Sự thức tỉnh của một trăm bốn mươi bốn nghìn bắt đầu bằng sự quy tụ, và sự quy tụ ấy được thực hiện bởi Lời Đức Chúa Trời, vì những bộ xương chết của Ê-xê-chi-ên được quy tụ nhờ nghe Lời Đức Chúa Trời, khi chúng vẫn còn chết. Ê-xê-chi-ên đại diện cho phương tiện con người công bố sứ điệp quy tụ các xương, khi Chúa duỗi tay Ngài ra lần thứ hai để quy tụ dân sót của Ngài. Ê-sai, Giê-rê-mi, Đa-ni-ên, Giăng và Ê-xê-chi-ên đều nêu rõ yếu tố con người truyền đạt sứ điệp của Đức Chúa Trời đến những xương khô chết.

Một khi các xương đã được nhóm lại, Chúa bày tỏ sự gia tăng của sự hiểu biết được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt, và sự hiểu biết ấy được tiêu biểu bởi “phần lời tiên tri của Đa-ni-ên liên hệ đến những ngày sau rốt.” Trong lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên, ánh sáng được mở ấn là tai vạ thứ ba, tức là sứ điệp của gió đông, là điều hà sinh khí vào các xương và theo quan

hệ nhân quả khiến chúng đứng lên thành một đạo binh hùng mạnh. Ánh sáng được bày tỏ cho Đa-ni-ên là ánh sáng được tiêu biểu bởi vua phương bắc trong chương mười một. Cùng nhau, Ê-xê-chi-ên và Đa-ni-ên tiêu biểu cho “phần lời tiên tri của Đa-ni-ên liên hệ đến những ngày sau rốt,” tức là tin tức về gió (đông) và vua (phương bắc).

Nhưng tin tức từ phương đông và phương bắc sẽ khiến người ấy hoảng hốt; vì thế, người ấy sẽ đi ra trong cơn thịnh nộ lớn để hủy diệt và tiêu diệt nhiều người. Đa-ni-ên 11:44.

Năm 1856, Chúa đã định hoàn tất công việc đóng ấn dân Ngài, nhưng họ đã phản nghịch. Sứ điệp mà Ngài dự định dùng để đem họ ra khỏi tình trạng Lao-đi-xê của mình chính là “bảy kỳ” của Lê-vi Ký chương hai mươi sáu. Khi Chúa bắt đầu nhóm hiệp dân Ngài vào tháng Bảy năm 2023, một lần nữa Ngài đã trình bày trước họ sứ điệp về “bảy kỳ”, và trong số những điều khác, Ngài đã chỉ ra rằng vào Ngày Chuộc Tội theo hình bóng đối ứng, kèn của Năm Hân Hi phải được thổi lên, cũng là lúc tiếng kèn thứ bảy phải vang lên. Kèn của Năm Hân Hi là một biểu tượng của “bảy kỳ”, và tiếng kèn thứ bảy là tai vạ thứ ba. Khi Mi-ca-ên giáng xuống trong Đa-ni-ên chương mười, Đa-ni-ên tượng trưng cho những người đạt được kinh nghiệm của những kẻ cầu nguyện lời cầu nguyện trong Lê-vi Ký chương hai mươi sáu, và những người tìm cách hiểu huyền nhiệm tiên tri của Đa-ni-ên chương hai.

Đa-ni-ên tượng trưng cho những người đã được quy tụ bởi tiếng phán của Đức Chúa Trời, rồi đứng trên chân mình, được thêm sức để công bố sứ điệp của phương đông và phương bắc. Họ công bố sứ điệp ấy cho đến luật Chủ nhật sắp xảy đến. Tiến trình dấy lên đạo quân ấy là một chủ đề tiên tri hết sức chi tiết, và thời điểm khi Thần tính bắt đầu được kết hợp với nhân tính, trong sự ứng nghiệm gắn liền với việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn ngàn người, đã khởi đầu trong lịch sử được tiêu biểu nơi câu mười một của Đa-ni-ên mười một. Lịch sử được trình bày từ câu một của Đa-ni-ên mười một cho đến câu mười sáu làm đầy đủ phần lịch sử ẩn giấu của câu bốn mươi, tức là “phần lời tiên tri của Đa-ni-ên liên hệ đến những ngày sau rốt.”

Khi chúng ta bắt đầu xem xét các câu mười ba đến mười lăm của Đa-ni-ên mười một, vốn đã được ứng nghiệm lần đầu tại Trận Panium vào năm 200 TCN, điều thiết yếu là phải hiểu ý nghĩa của những câu này. Panium là cuộc chiến tranh ủy nhiệm thứ ba trong ba cuộc như vậy. Trận chiến thứ nhất đã kết thúc với chiến thắng dành cho giáo hoàng quyền và đội quân ủy nhiệm của nó là Hoa Kỳ vào năm 1989. Trận chiến kế tiếp, được biểu thị bởi các câu mười một và mười hai, đã được ứng nghiệm bởi Trận Raphia, trong đó vua phương nam (Nga) sẽ đánh bại vua phương bắc và đội quân ủy nhiệm của nó tại Ukraina. Trận chiến thứ ba sẽ giống như trận thứ nhất, với giáo hoàng quyền (vua phương bắc) thắng thế trước Chủ nghĩa Cộng sản (Liên Hiệp Quốc), cùng với đội quân ủy nhiệm của nó (Hoa Kỳ). Nhưng cuộc chiến tranh ủy nhiệm thứ ba, tức Trận Panium, cũng sẽ khởi phát Thế Chiến III.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Như những cơ cấu phức tạp giống như bánh xe được bàn tay ở dưới cánh các Kêrubim dẫn dắt, thì sự vận hành phức tạp của các biến cố nhân loại cũng ở dưới quyền tể trị của Thiên Chúa. Giữa cảnh xung đột và náo loạn của các dân tộc, Đấng ngự trên các Kêrubim vẫn hướng dẫn mọi việc trên đất.

Lịch sử các dân tộc — những dân tộc đã lần lượt đến đúng thời và đúng chỗ đã được ấn định cho mình, vô thức làm chứng cho chân lý mà chính họ không hiểu ý nghĩa — đang nói với chúng ta. Cho mỗi dân tộc và mỗi cá nhân ngày nay, Đức Chúa Trời đã ấn định một vị trí trong kế hoạch vĩ đại của Ngài. Ngày nay, con người và các dân tộc đang được đo bằng dây dọi trong tay Đấng chẳng hề sai lầm. Tất cả đều, bằng sự lựa chọn của chính mình, đang quyết định vận mệnh của mình, và Đức Chúa Trời đang tể trị trên mọi sự để hoàn thành các mục đích của Ngài.

Lịch sử mà Đấng Tự Hữu Hằng Hữu vĩ đại đã vạch ra trong lời Ngài, nối kết mắt xích này với mắt xích khác trong chuỗi lời tiên tri, từ cõi đời đời trong quá khứ đến cõi đời đời trong tương lai, cho chúng ta biết hôm nay chúng ta đang ở đâu trong dòng diễn tiến của các thời đại, và điều gì có thể trông đợi trong thời gian sắp tới. Tất cả những gì lời tiên tri đã báo trước sẽ xảy ra, cho đến hiện tại, đều đã được ghi dấu trên các trang lịch sử, và chúng ta có thể tin chắc rằng mọi điều còn ở phía trước sẽ được ứng nghiệm theo đúng thứ tự của nó.

Sự lật đổ sau cùng của mọi quyền bính trần gian được tiên báo một cách rõ ràng trong lời chân lý. Trong lời tiên tri được phán ra khi ấn phán từ Đức Chúa Trời được tuyên trên vị vua cuối cùng của Israel, có thông điệp:

"Chúa Giê-hô-va phán như vậy; Hãy cất bỏ mũ triều thiên, và cởi bỏ vương miện: ... hãy nâng kẻ thấp hèn lên, và hạ kẻ cao sang xuống. Ta sẽ lật đổ, lật đổ, lật đổ nó: và nó sẽ không còn nữa, cho đến khi Đấng có quyền chính đáng đối với nó đến; và Ta sẽ trao nó cho Ngài.' Ê-xê-chi-ên 21:26, 27."

Vương miện bị cất khỏi Israel đã lần lượt chuyển sang các vương quốc Ba-by-lôn, Mê-đi Ba Tư, Hy Lạp và La Mã. Đức Chúa Trời phán: "Nó sẽ không còn nữa, cho đến khi Đấng mà quyền ấy thuộc về Ngài đến; và Ta sẽ trao nó cho Ngài."

Thời điểm ấy đã gần kề. Hôm nay, các dấu hiệu của thời cuộc cho thấy rằng chúng ta đang đứng trên ngưỡng cửa của những biến cố trọng đại và trang nghiêm. Mọi sự trong thế giới chúng ta đều đang xao động. Ngay trước mắt chúng ta, lời tiên tri của Đấng Cứu Thế về những sự kiện sẽ xảy ra trước khi Ngài đến đang được ứng nghiệm: "Các người sẽ nghe về chiến tranh và tin đồn về chiến tranh... Dân này sẽ dấy lên chống lại dân kia, nước này chống lại nước kia; và sẽ có nạn đói, ôn dịch và động đất ở nhiều nơi." Ma-thi-ơ 24:6, 7.

Hiện tại là một thời điểm gây mối quan tâm sâu sắc đối với tất cả những ai đang sống. Các nhà cai trị và chính khách, những người nắm giữ vị trí tín nhiệm và quyền lực, những người nam nữ biết suy tư thuộc mọi tầng lớp, đều dồn sự chú ý vào những sự kiện đang diễn ra quanh chúng ta. Họ đang theo dõi những mối quan hệ căng thẳng, bất an đang tồn tại giữa các quốc gia. Họ nhận thấy sự gay gắt đang bao trùm lên mọi yếu tố trần thế, và họ nhận ra rằng có điều gì đó vĩ đại và mang tính quyết định sắp diễn ra—rằng thế giới đang đứng trên bờ vực của một cuộc khủng hoảng khổng lồ.

Hiện nay các thiên sứ đang ngăn giữ những luồng gió tranh chiến, để chúng không thổi cho đến khi thế gian được cảnh báo về tai họa sắp giáng đến; nhưng một cơn bão đang tụ lại, sẵn sàng ập xuống địa cầu; và khi Đức Chúa Trời truyền các thiên sứ của Ngài thả những luồng gió ấy ra, sẽ có một cảnh tranh chiến đến nỗi không bút nào tả xiết.

Kinh Thánh, và chỉ Kinh Thánh mà thôi, mới cho ta cái nhìn đúng đắn về những điều này. Tại đây được bày tỏ những cảnh cuối cùng trọng đại trong lịch sử của thế giới chúng ta—những biến cố mà bóng của chúng đã phủ đến từ trước; tiếng động báo hiệu chúng đang đến khiến đất rung chuyển, và lòng người rụng rời vì sợ hãi.

' "Kìa, Chúa khiến đất trống rỗng, làm cho nó hoang tàn, lật ngược nó, và tản lạc dân cư của nó khắp nơi.... Họ đã vi phạm các luật pháp, thay đổi điều lệ, phá vỡ giao ước đời đời. Vì vậy, lời nguyền đã nuốt chửng đất, và những người cư ngụ trên đó đều tiêu điều.... Tiếng trống vui mừng im bật, tiếng của những kẻ hân hoan chấm dứt, niềm vui của đàn hạc tắt.' Ê-sai 24:1-18.

'Than ôi cho ngày ấy! vì ngày của Chúa đã gần, và nó sẽ đến như sự hủy diệt từ Đấng Toàn Năng.... Hạt giống đã thối rữa dưới những luống đất, các kho lẫm trở nên hoang tàn, những vựa lúa bị sập đổ; vì lúa đã khô héo. Thú vật rên siết biết bao! bầy bò hoang mang, vì chúng không có đồng cỏ; phải, bầy chiên cũng trở nên tiêu điều.' 'Cây nho đã khô héo, và cây vả tàn lụi; cây lựu, cả cây chà là và cây táo nữa, ngay cả mọi cây ngoài đồng ruộng, đều héo úa: vì niềm vui đã phai tàn khỏi con cái loài người.' Giô-ên 1:15-18, 12.

'Ta đau đớn tận đáy lòng; ... Ta không thể nín lặng, vì, hơi linh hồn ta, người đã nghe tiếng kèn, tiếng báo động chiến tranh. Người ta kêu: Hủy diệt chông chất hủy diệt; vì cả xứ đều bị tàn phá.'

"Ta nhìn xem đất, và kìa, nó vô hình và trống không; còn trời thì chẳng có ánh sáng. Ta nhìn xem các núi, và kìa, chúng rung chuyển, và mọi đồi đều lay chuyển nhẹ. Ta nhìn xem, và kìa, chẳng có người nào, và mọi chim trời đều đã bay đi hết. Ta nhìn xem, và kìa, đất phì nhiêu đã thành hoang mạc, và mọi thành của nó đều bị đổ nát." Giê-rê-mi 4:19, 20, 23-26.

"'Than ôi! vì ngày ấy thật lớn, đến nỗi chẳng có ngày nào giống như nó: ấy chính là thời kỳ hoạn nạn của Gia-cốp; nhưng người sẽ được giải cứu khỏi đó.' Giê-rê-mi 30:7." Giáo dục, 178-181.